

# Neomax® Topcoat T14

## Lớp phủ bảo vệ gốc polyurethane, 2 thành phần

### MÔ TẢ

- **Neomax® Topcoat T14** là vật liệu gốc polyurethane, 2 thành phần, dùng để tạo lớp phủ bảo vệ ngoài cùng cho các lớp chống thấm gốc polyurethane, polyurea hoặc các hệ sơn khác. Lớp phủ **Neomax® Topcoat T14** sau khi hình thành có khả năng chống tia cực tím, kháng mài mòn, bền màu, tăng giá trị thẩm mỹ cho công trình.

### ỨNG DỤNG

- Lớp phủ bảo vệ chống tia cực tím và kháng mài mòn cho hệ sơn polyurethane, polyurea;
- Lớp phủ hoàn thiện cho sàn dân dụng và công nghiệp;
- Lớp phủ bảo vệ cho kết cấu công trình: bê tông, thép,...

### ƯU ĐIỂM

- Dễ dàng thi công;
- Bám dính rất tốt trên các loại nền: Polyurethane, polyurea, nhôm, sắt thép và bê tông,...
- Khả năng chịu UV rất tốt;
- Khả năng chịu mài mòn rất tốt;
- Chịu được trong môi trường ẩm ướt, nhiệt độ thay đổi thường xuyên;
- Bền màu;
- Bề mặt bóng, dễ lau chùi;
- Thời gian cho phép thi công dài;
- Cho phép đi lại trên bề mặt lớp phủ;
- Không độc hại với môi trường và con người.



### ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM

#### Thành phần A:

- Trạng thái: Dạng lỏng;
- Màu sắc: Màu xanh lá cây, màu xám, hoặc đặt theo yêu cầu.

#### Thành phần B:

- Trạng thái: Dạng lỏng;
- Màu sắc: Màu trắng trong.

### QUY CÁCH

#### Bộ 5.0 kg:

- Thành phần A: 4.0 kg;
- Thành phần B: 1.0 kg.

#### Bộ 20 kg:

- Thành phần A: 16 kg;
- Thành phần B: 4.0 kg.

Hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

### BẢO QUẢN

- Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát;
- Tránh để sản phẩm trực tiếp dưới ánh sáng mặt trời;
- Sản phẩm dễ bắt lửa nên cần bảo quản tránh xa các nguồn nhiệt và nguồn gây cháy.

### HẠN SỬ DỤNG

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

### MẬT ĐỘ TIÊU THỤ

- 0.15 ÷ 0.3 kg / m<sup>2</sup>.

**NHIỆT ĐỘ CHO PHÉP THI CÔNG:** 10°C - 35°C.

**SẢN XUẤT THEO:** TCCS 14:2018/NEOMAX

## ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Chỉ tiêu kỹ thuật	Giá trị	PP thử
Thời gian thi công	≤ 60 phút	-
Thời gian khô không dính tay	4 ÷ 6 giờ	-
Thời gian khô hoàn toàn	≥ 24 giờ	-
Độ bám dính với lớp phủ polyurethane hoặc polyurea	Rất tốt	-
Khả năng chịu thời tiết (1000 giờ tia UV)	Không ảnh hưởng	ASTM D4587
Độ bám dính với nền bê tông M30, độ ẩm bề mặt bê tông không quá 8%	≥ 2.0 MPa	ASTM D4541
Khả năng chống ăn mòn ion clorua	Tốt	-

### Ghi chú:

- Các chỉ tiêu kỹ thuật được thí nghiệm trong điều kiện tiêu chuẩn, nhiệt độ 25°C, độ ẩm không khí 50%.
- Các mẫu thí nghiệm được gia công ở 28 ngày tuổi.

## CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Bề mặt lớp chống thấm **Neomax® 201** hoặc các hệ sơn khác trước khi thi công lớp phủ **Neomax® Topcoat T14** cần phải đảm bảo sạch sẽ, không dính bụi bẩn, dầu mỡ, tạp chất và phải khô hoàn toàn;
- Nên thi công ngay lớp phủ **Neomax® Topcoat T14** sau khi thi công lớp chống thấm **Neomax® 201** khoảng 24 giờ.

## PHƯƠNG PHÁP TRỘN

- Trộn theo tỷ lệ A : B = 4 : 1 (theo khối lượng);
- Mở thành phần A, dùng máy khuấy đều trong vòng 2 ÷ 3 phút. Sau đó đổ hết thành phần B vào thùng của thành phần A và trộn tiếp từ 2 ÷ 3 phút tới khi hỗn hợp đồng nhất;
- Lưu ý trong quá trình trộn nên để cánh khuấy ngập sâu trong hỗn hợp để tránh dòng khí bị cuốn vào. Sử dụng máy khuấy với tốc độ chậm để trộn.

## THI CÔNG

- Thi công **Neomax® Topcoat T14** ngay sau khi trộn xong bằng chổi quét, con lăn hoặc máy phun chuyên dụng;
- Định mức thi công: 0.15 ÷ 0.3 kg/m<sup>2</sup> (tùy thuộc vào bề mặt).

## LƯU Ý

- Thời gian thi công không quá 60 phút (phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường);
- Chỉ thi công trong điều kiện thời tiết khô ráo, thuận lợi.

## VỆ SINH VÀ AN TOÀN

- Vệ sinh các dụng cụ thi công bằng dung môi như: xylene, toluene,...
- Không được đổ vào cống, nước hoặc đất mà phải hủy bỏ theo đúng quy định;
- Sản phẩm dễ bắt lửa nên tuân thủ các biện pháp an toàn trong quá trình thi công;
- Mang kính, giày, găng tay và áo bảo hộ trong khi thi công sản phẩm;
- Để tìm hiểu thêm các thông tin và các khuyến cáo về an toàn khi sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm, người sử dụng nên tham khảo tài liệu kỹ thuật an toàn mới nhất của sản phẩm trình bày về tính cơ lý, tính sinh thái, tính độc hại và các chỉ tiêu an toàn liên quan khác.



### CÔNG TY CỔ PHẦN NEOMAX VIỆT NAM

SX tại: Cụm công nghiệp Gia Lộc 1, Phường Thạch Khôi, TP. Hải Dương

VPGD: Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ,

Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Hotline: 0938 065 888 - 0836 292 333

Những thông tin kỹ thuật và các hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng các sản phẩm được công bố trong tài liệu này dựa trên cơ sở khoa học, quá trình nghiên cứu và kinh nghiệm của chúng tôi.

Trong thực tế ứng dụng, người sử dụng cần xem xét, kiểm tra mức độ thích hợp của sản phẩm trong từng trường hợp cụ thể hoặc có thể nhờ sự hỗ trợ, tư vấn trực tiếp từ bộ phận kỹ thuật của Neomax.

Người sử dụng phải luôn luôn tham khảo tài liệu kỹ thuật mới nhất về sản phẩm được công bố trên website: [www.neomax.vn](http://www.neomax.vn)